

THỰC TRẠNG VÀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN TRONG CƠ GIỚI HOÁ SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP Ở QUẢNG BÌNH

LƯU VĂN LỘC

Trong những năm gần đây việc sử dụng máy móc trong sản xuất nông nghiệp ở Quảng Bình đã tăng nhanh, đáp ứng một phần nhu cầu của sản xuất, bước đầu được sử dụng trong các khâu nặng nhọc, thời vụ khẩn trương. Tuy nhiên, so với mức bình quân cả nước, mức độ cơ giới hoá nông nghiệp của tỉnh còn thấp, trang bị động lực bình quân mới đạt 0,45 mã lực/ha canh tác. Cơ giới hoá chủ yếu trong trồng lúa và tập trung ở các khâu làm đất, tưới tiêu, tuốt đập, xay xát và vận chuyển. Một số khâu tỷ lệ cơ giới hóa thấp như khâu gieo cấy, chăm sóc, thu hoạch, sấy, phân loại và làm sạch lúa chủ yếu vẫn làm thủ công.

Theo số liệu điều tra của Trường Đại học Nông Lâm Huế, mức độ cơ giới hoá trong các khâu sản xuất nông nghiệp ở Quảng Bình (năm 2007) như sau: làm đất trồng lúa đạt 65%, cây trồng khác 14%; tưới, tiêu chủ động cho lúa 75%; tuốt đập lúa 92%, xay xát lúa gạo 97%, vận chuyển nông sản bằng cơ giới 54%. Một số khâu có tỷ lệ cơ giới hóa rất thấp như gieo cấy (0%), chăm sóc (0,5%), sấy (0,1%)...

Các loại máy móc đang được sử dụng khá phổ biến trong sản xuất nông nghiệp ở miền Trung nói chung và Quảng Bình nói riêng gồm: Động cơ đốt trong diezen tĩnh tại do Trung Quốc và trong nước chế tạo; động cơ điện công suất từ 4,5 - 12kW, ba pha được sử dụng phổ biến cho bơm nước, xay xát, nghiền, chế biến nông sản phẩm; máy kéo, chủ yếu là máy kéo 2 bánh công suất thấp. Các loại máy kéo lớn 4 bánh chỉ chiếm một tỷ lệ rất nhỏ; các loại máy như máy làm đất, máy bơm nước, máy đập, tuốt lúa, máy gặt lúa, máy xay xát lúa gạo,... đều có công suất thấp. Hạ tầng kỹ thuật nông thôn ngày càng phát triển, hoàn thiện thì nhu cầu về cơ giới hóa nông nghiệp theo đó cũng phát triển nhanh. Mặt khác, lực lượng lao động đang có xu hướng chuyển dịch mạnh từ nông thôn ra thành thị dẫn tới tình trạng thiếu lao động chất lượng cao ở nông thôn. Trang trại nông

nh nghiệp ngày càng phát triển chuyên canh và thâm canh, chuyên môn hóa cao theo hướng sản xuất hàng hóa. Bên cạnh đó, khoa học công nghệ ngày càng phát triển, nhiều tiến bộ kỹ thuật về công nghệ, máy móc được nghiên cứu, phổ biến, chuyển giao phục vụ nông nghiệp nông thôn, hướng đến ứng dụng trong sản xuất nông nghiệp... là những yếu tố góp phần đẩy nhanh việc cơ giới hóa nông nghiệp. Mặc dù các cấp chính quyền đã hết sức quan tâm trong



Sở KH&CN kiểm tra đề tài ứng dụng TBKHKT vào cơ giới hóa phục vụ sản xuất nông nghiệp

Ảnh: TL

việc đẩy nhanh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn nhưng nhìn chung tốc độ cơ giới hóa nông nghiệp còn chậm với nhiều lý do khác nhau. Vì thế cần xây dựng một số giải pháp để đẩy nhanh tốc độ cơ giới hóa nông nghiệp ở Quảng Bình.

Một số giải pháp chung, cơ bản gồm: Xây dựng quy hoạch phát triển cơ giới hóa và chế biến nông sản cho các huyện, xã và vùng sản xuất nguyên liệu tập trung, quán triệt đến các địa phương. Đẩy mạnh việc “dồn điền, đổi thửa”, chuẩn hóa cơ cấu cây trồng và vật nuôi, xác định các vùng chuyên canh và loại nông sản chính, tập trung. Hình thành hệ thống quản lý nhà nước đến tận cơ sở về cơ giới hóa. Thực

hiện chính sách vay vốn ưu đãi cho đầu tư công nghệ và trang thiết bị đến hộ dân, thời hạn dài hơn, miễn giảm thuế, hỗ trợ đào tạo nghề. Nhà nước cần bao tiêu một số nông sản phẩm chính, theo kế hoạch cho vùng, hỗ trợ công nghệ, máy móc, thiết bị cho nông dân và thu về nông sản.

Hoạch định chiến lược về giải quyết việc làm, chuyển dịch lao động sang các ngành nghề khác để giảm lao động dư thừa, nông nhân ở nông thôn. Có chính sách cụ thể ưu tiên nghiên cứu, đầu tư cho ngành chế tạo máy nông nghiệp và chế biến nông sản, thực phẩm; ưu tiên đào tạo nhân lực, tập huấn, hướng dẫn cho nông dân về cơ giới hóa; xây dựng các khuyến cáo về lựa chọn loại máy, thiết bị phù hợp, quy trình sử dụng, an toàn lao động, hạch toán kinh tế,... đến tận nông dân thông qua nhiều kênh thông tin và hình thức khác nhau...

Ngoài một số giải pháp chung cơ bản như vậy, để việc cơ giới hóa nông nghiệp nông thôn phát triển, Quảng Bình cần thực hiện một số giải pháp cụ thể như: Cần quan tâm đến các chính sách phát triển nông nghiệp theo hướng công nghiệp - dịch vụ - nông nghiệp, xem phát triển nông nghiệp là một trong ba mũi nhọn chính. Tiếp tục thực hiện chính sách giao đất nông nghiệp lâu dài cho nông dân. Phát triển hệ thống thủy lợi và giao thông nội đồng, đảm bảo chủ động trong khâu tưới, tiêu úng và khả năng mở rộng quy mô sản xuất lúa, khả năng vận chuyển đến các chân ruộng, giảm lao động thủ công. Chính quyền địa phương cần sớm có các cơ chế, chủ trương chính sách, khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp nghiên cứu, thiết kế chế tạo, cải tiến sản xuất, phấn đấu trong thời gian tới sẽ có nhiều máy móc phục vụ khâu gieo, chăm sóc và thu hoạch nhiều hơn. Khuyến khích và tạo mọi điều kiện, nhất là vốn và mặt bằng nhà xưởng để các cơ sở sản xuất máy, thực hiện các nghiên cứu thử nghiệm trước khi nhân rộng đại trà, tránh tình trạng đầu tư tự phát.

Các cấp chính quyền địa phương, nhất là chính quyền cấp huyện, xã cần có cán bộ chuyên trách quản lý cơ khí nông nghiệp để trực tiếp nắm bắt số lượng, chủng loại, ưu nhược điểm từng loại máy móc, khuyến cáo đến bà con nông dân nên đầu tư, mua sắm loại máy móc nào cho phù hợp, phát huy tối đa công suất máy. Phối hợp quản lý với cơ quan

cấp trên, nhất là các cơ quan quản lý khoa học công nghệ để tiếp cận với các tiến bộ mới, các thiết bị mới. Đồng thời, có hướng đầu tư máy móc phù hợp với xu hướng phát triển và thực tế của địa phương. Tăng cường công tác đầu tư nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, phát huy tính chủ động, sáng tạo của tất cả các cá nhân, tổ chức, của các cán bộ khoa học. Tích cực tuyên truyền, giới thiệu, tư vấn đầu tư khoa học công nghệ, thiết bị, tiến bộ khoa học kỹ thuật bằng các phương tiện thông tin đại chúng như đài, báo... Trong khâu gieo cấy, tỷ lệ cơ giới hóa ở Quảng Bình là 0%, vì vậy, cần có những nghiên cứu ứng dụng cơ giới hóa trong khâu này. Về lao động và đào tạo nguồn nhân lực, cần phát triển các loại hình đào tạo nghề, cả việc đào tạo tập huấn tại chỗ lẫn đào tạo ở các trường dạy nghề cho thanh niên nông thôn các kiến thức về vận hành, sửa chữa, bảo dưỡng máy nông nghiệp. Nghiên cứu ứng dụng, đầu tư, xây dựng các mô hình điểm trên cơ sở các hộ, nhóm hộ hay hợp tác xã phù hợp với vùng sản xuất. Thông qua các mô hình này, tổ chức các hoạt động khuyến nông, thao tác trình diễn trên các khu ruộng mẫu, quảng bá trên các phương tiện thông tin đại chúng khuyến cáo loại máy phù hợp, nơi bán, giá cả, các đặc tính kỹ thuật, giới thiệu các quy trình công nghệ và thiết bị cơ giới hóa khâu thu hoạch lúa, nhằm cung cấp cho nông dân những kiến thức cần thiết để áp dụng. Tạo điều kiện để nông dân tham khảo và tự so sánh đánh giá hiệu quả kinh tế của các loại máy, thấy được những lợi ích của cơ giới hóa nông nghiệp và có cơ hội để lựa chọn, đầu tư, nhân rộng mô hình.

Cơ giới hóa nông nghiệp là hướng đi đúng đắn và rất cần thiết trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn. Vì vậy, các cấp chính quyền, nhất là chính quyền cấp huyện, cấp xã cần có những nghiên cứu và vận dụng những giải pháp phù hợp. Nghiên cứu ứng dụng, đầu tư, xây dựng các mô hình điểm trên cơ sở các hộ, nhóm hộ hay hợp tác xã phù hợp với vùng sản xuất nhằm đẩy nhanh cơ giới hóa nông nghiệp và chế biến nông sản, vừa giải quyết vấn đề nhân công, mặt khác giảm chi phí sản xuất và giảm thất thoát sau thu hoạch, nâng cao hiệu quả sản xuất nông nghiệp, tăng giá trị trên một đơn vị diện tích.

L.V.L